

PHẨM BA

(XXI) *Nigrodha* (Thera. 4)

Trong thời đức Phật tại thế, ngài sanh trong một gia đình Bà-la-môn có danh tiếng ở *Sàvatthi*. Khi tinh xá *Jetavana* được dâng cúng đức Phật, trông thấy tướng tốt uy nghiêm của đức Phật, ngài được cảm hóa và xuất gia. Khi phát triển thiền quán, ngài có thể đạt được sáu thắng trí, suy tư đến sự an lạc quả chứng, sự lợi ích của giáo pháp giúp thoát khỏi tái sanh, ngài nói lên bài kệ này để tuyên bố chánh trí của ngài:

21. *Đối với ta, sợ hãi
Không làm ta sợ hãi,
Thâm hiểu đạo bất tử,
Bậc Đạo Sư chúng ta
Không tìm được chân đứng,
Ở đâu, sự sợ hãi,
Chỗ ấy vị Tỷ-kheo
Dẫn bước trên đường ấy.*

(XXII) *Cittaka* (Thera. 4)

Ngài sanh ở *Rājagaha*, con một gia đình Bà-la-môn giàu có. Khi bậc Đạo Sư ở vườn Trúc Lâm, *Cittaka* đến nghe đức Phật thuyết pháp, khởi lòng tin và xuất gia. Lựa giới luật làm đề tài tu tập, ngài vào một khu rừng và tu tập thiền định, với thiền quán khai triển, ngài chứng quả A-la-hán. Rồi ngài đi đến đánh lễ đức Phật, được các vị đồng Phạm hạnh hỏi ngài có tinh tấn tu hành khi ở trong rừng không, ngài trả lời có và với bài kệ này, ngài nói lên chánh trí của ngài.

22. *Chim công, màu xanh biếc,
Cổ đẹp, có màu tươi,
Đang gọi nhau trong rừng,
Rừng Kà-ram-vi-yà,
Với gió mát tiếng trong,
Chúng gọi và thức dậy,
Vị hành thiền đang ngủ.*

(XXIII) *Gosāla* (Thera. 5)

Trong thời đức Phật hiện tại, ngài sanh trong một gia đình *Magadha* giàu có, ngài có quen với *Sonakutikanna*. Khi được biết *Sonakutikanna* xuất gia, ngài bị dao động và suy nghĩ: 'Vị ấy có tài sản lớn mà còn xuất gia, sao ta lại không làm theo?'. Rồi ngài xuất gia, dùng giới luật làm đề tài thiền quán và tìm một chỗ thích hợp, ngài lựa một cao nguyên không xa làng sanh quán. Mẹ ngài ngày nào cũng bỏ thí cúng dường. Một hôm cúng cho ngài cháo, cơm nấu với mật và đường, ngài nhận đồ cúng dường, ngồi ăn dưới bóng một ngọn đồi có tre mọc dày. Với tay và bát rửa sạch, được ăn một bữa ăn thích hợp, ngài phát tâm thiền quán và chú tâm vào vấn đề sanh diệt các pháp, đạt được thiền định cao nhất, chứng quả A-la-hán, với hiểu biết về nghĩa, về pháp. Ngài muốn đi lên ngọn đồi để hưởng an lạc thiền vị, ngài nói lên kinh nghiệm của ngài với bài kệ:

23. *Ta ăn tại khóm trúc,
Với cháo cơm và mật,
Ta chấp nhận toàn diện,
Lời dạy bậc đáng kính,
Tánh sanh diệt các uẩn,
Ta sẽ lên ngọn núi,
Tăng trưởng hạnh viễn ly.*

(XXIV) *Sugandha* (Thera. 5)

Trong thời đức Phật hiện tại, ngài sanh trong một gia đình giàu có ở *Sàvatthi*. Vì lời phát nguyện trong quá khứ, khi ngài sanh ra, hương thơm tỏa khắp nhà, do vậy được đặt tên là *Sugandha* (hương thơm). Khi đến tuổi trưởng thành, ngài được khuyến khích xuất gia, khi nghe Trưởng lão *Mahā Sela* thuyết pháp; sau bảy ngày, ngài chứng quả A-la-hán. Nói lên chánh trí của mình, ngài thuyết bài kệ này:

24. *Xuất gia, mùa mưa qua,
Thấy pháp tánh các pháp,
Ba minh chúng đạt được,*

Làm xong lời Phật dạy.

(XXV) Nandiya (Thera. 5)

Ngài được sanh ở *Kapilavatthu*, trong nhà một vương tộc Thích-ca, và cha mẹ ngài nói: 'Con ta sanh đem lại hoan hỷ trong nhà' và đặt tên ngài là *Nandiya*. Lớn lên, ngài xuất gia, khi *Anuruddha* và các bạn đều xuất gia. Nhờ chú tâm học tập và lời phát nguyện quá khứ, ngài chứng quả A-la-hán. Rồi ngài sống với Trưởng lão *Anuruddha* và các bạn tại rừng Trúc phía Đông. Tại đây, Ác-ma muốn làm ngài sợ hãi, hiện ra trong hình thù rất dữ sợ, nhưng ngài đuổi Ác-ma đi với những lời như sau: 'Này Ác-ma, Người làm gì với những người đã vượt qua cảnh giới của người. Do vậy, Người chỉ gặp thất bại và bất hạnh'.

25. Với ai, tâm thường hằng,
Hướng mạnh về Chánh pháp,
Pháp phát sanh hào quang,
Pháp đạt đến Thánh quả,
Vị Tỷ-kheo như vậy,
Nếu Nhà người muốn chống,
Hỡi này kẻ Quỷ đen!
Người đi đến đau khổ.

(XXVI) Abhaya (Thera. 5)

Trong thời đức Phật hiện tại, ngài sanh là con vua *Bimbisàra* (Bình-sa). Giáo chủ *Nàtaputta* dạy ngài một mưu chước để đánh bại Sa-môn *Gotama* trong cuộc tranh luận, nhưng trong câu trả lời của Sa-môn *Gotama*, ngài thấy sự thất bại của giáo chủ phái Ni-kiền Tử và sự sáng suốt của Sa-môn *Gotama*. Do vậy, sau khi vua từ trần, *Abhaya* xuất gia. Nhờ giảng kinh Ví dụ cái lỗ trong cây gỗ, ngài chứng quả Dự lưu. Rồi với sự cố gắng tinh cần, ngài chứng quả A-la-hán. Do vậy, phần khởi trước thành quả đạt được, ngài nói lên chánh trí của ngài:

26. Nghe được lời khéo giảng,
Bậc bà con mặt trời,
Ta đâm thủng tinh vi,
Như tên chẻ ngọn tóc.

(XXVII) Lomasakangiya (Thera. 5)

Trong thời đức Phật hiện tại, ngài sanh ở *Kapilavatthu*, trong một gia đình họ Thích-ca. Ngài rất yếu đuối và thân ngài có lông mịn nên được gọi là *Lomasakangiya*.

Khi *Anuruddha* và một số hoàng tử trẻ *Sakya* xuất gia, ngài không theo. Rồi *Candana*, một người bạn cũ thời trước, hỏi về 'Nhứt dạ hiền giả - *Bhaddekaratta*', ngài trả lời không được và đến hỏi đức Phật. Đức Phật khuyên ngài xuất gia và về xin phép cha mẹ. Khi mẹ ngài sợ ngài yếu đuối, ngài trả lời với bài kệ như sau:

27. Cỏ *dabba*, *kusa*,
Các loài cỏ đâm ngực,
Loài cỏ tên *munja*,
Cỏ tên *pabbaja*.
Từ nơi ngực của ta,
Ta sẽ đẩy chúng lui,
Ta sẽ làm tăng trưởng,
Hạnh cô độc viễn ly.

Nghe xong, mẹ ngài bằng lòng để ngài xuất gia, và được phép bậc Đạo Sư cho xuất gia. Sau thời gian học tập, ngài muốn đi vào rừng để thiền quán. Các Tỷ-kheo ngăn lại, nói ngài yếu đuối làm sao sống trong rừng núi được. Ngài lập lại bài kệ này và đi vào rừng tu thiền, chứng sáu thắng trí. Khi ngài chứng quả A-la-hán, ngài tuyên bố chánh trí của ngài với bài kệ nói trên.

(XXVIII) Con Trai Của Jambugàmika (Thera. 5)

Ngài sanh ở *Campà*, con một cư sĩ tên *Jambugàmika*, và được gọi với tên cha. Khi học tập hạnh Sa-di, ngài ở *Sàketa*, tại rừng *Anjana*, cha ngài sợ ngài không bền chí xuất gia, nên gửi ngài bài kệ để tìm hiểu ngài:

28. Con có được thỏa mãn,
Với y phục mang mặc?

*Con có được hoan hỷ,
Với trang sức điếm tô?
Và mùi hương thơm này,
Do giới con tỏa ra,
Chớ không do người khác
Tạo mùi thơm như vậy!*

Khi ngài đọc bài kệ này, ngài nghĩ rằng phụ thân ngài nghi ngờ ngài còn đang bị thế tục chi phối, và ngài cũng chưa thoát khỏi địa vị phàm phu. Do vậy, ngài cảm thấy xúc động, liền phát tâm tinh tấn tu hành và không bao lâu chứng được sáu thắng trí. Với bài kệ của người cha làm đề tài thiền quán, cuối cùng ngài chứng quả A-la-hán. Và vừa đề nói lên chánh trí, vừa tán thán người cha, ngài nói lên bài kệ.

(XXIX) Hārīta (Thera. 5)

Sanh ra trong thời đức Phật hiện tại ở *Sāvatti*, con một Bà-la-môn giàu có. Cha mẹ cưới cho ngài một người vợ trẻ đẹp hoàn toàn xứng đôi vừa lứa, và ngài sống sung sướng bên người vợ của ngài. Một hôm, ngài đang ngắm nhìn sắc đẹp của vợ mình, do nghiệp nhân đời trước, ngài được nhắc lại là sắc đẹp ấy cũng vô thường. Vài ngày sau, vợ ngài bị con rắn đen cắn và bị chết. Bị đau khổ bởi cái chết này, ngài đi yết kiến đức Phật, được nghe pháp và xuất gia. Nhưng khi ngài tu về giới, ngài không giữ được tâm cho chánh trực. Khi đi khát thực, ngài thấy một người làm tên, dùng dụng cụ làm cho cây tên được ngay thẳng, ngài suy nghĩ: 'Những người này còn làm cho một cây tên ngay thẳng'. Ngài quay về, ngồi nghỉ trưa, phát triển thiền quán. Và ngài thấy đức Phật hiện ra trước mặt ngài, ngồi trên hư không, và dạy ngài với bài kệ này:

*29. Thầy hay làm tự ngã,
Được thắm nhuần hương thượng,
Như người thợ cung tên
Làm cây tên ngay thẳng,
Hãy làm tâm ngay thẳng,
Hỡi này Ha-ri-ta!
Hãy chặt đứt vô minh.*

Nghe Thế Tôn dạy, ngài phát triển thiền quán, và không bao lâu trở thành vị A-la-hán. Ngài liền nói lên bài kệ này như lời tuyên bố chánh trí của ngài.

(XXX) Ittiya (Thera. 5)

Trong thời đức Phật hiện tại, ngài sanh ở *Sāvatti* con trai một Bà-la-môn, và xuất gia để tìm đời sống bất tử, trở thành một du sĩ ngoại đạo. Một ngày kia, trong khi bộ hành ngài gặp Thế Tôn đang thuyết pháp và ngài xin xuất gia. Vì giới hạnh ngài không thanh tịnh, nên ngài không đạt được Thánh quả. Thấy các Tỷ-kheo khác nói lên chánh trí của mình, ngài xin Thế Tôn một bài học tóm tắt. Đức Phật trả lời ngài phải làm cho thanh tịnh nếp sống căn bản và đức Phật dạy ngài về nếp sống căn bản một cách tóm tắt, *Ittiya* học tập bài học này, phát triển thiền quán, nhưng rồi bị bệnh. Trong sự cố gắng tối hậu, ngài chứng được Không dục quả A-la-hán. Vì ngài chứng được Thánh quả trước những trở ngại lớn như vậy, ngài nói lên chánh trí của ngài liên hệ đến con bệnh của ngài:

*30. Trong khi ta lâm bệnh,
Niệm khởi lên nơi ta,
Trong khi ta lâm bệnh,
Không phải thời phóng dật.*

PHẨM BÓN

(XXXI) Gahvaratīrya (Thera. 6)

Trong thời đức Phật hiện tại, ngài sanh ở *Sāvatti* trong một gia đình Bà-la-môn và được gọi là *Aggidatta*. Khi lớn lên ngài thấy đức Phật hiện hóa thân thông song hành, khởi lòng tin và xuất gia. Lấy một đề tài để hành trì, ngài đi vào rừng *Ratīra* và được biết với tên là *Gahvaratīrya*, phát triển thiền quán, không bao lâu ngài chứng quả A-la-hán. Rồi ngài đi đến đánh lễ đức Phật ở *Sāvatti*, các bà con ngài nghe tin ngài đến, liền cúng dường ngài rất nhiều. Khi ngài muốn trở lui lại khu rừng, các bà con ngăn lại, nói rằng núi nhiều muỗi và ruồi lăng rất khó sống. Ngài trả lời đời sống rừng núi thích hợp với ngài và ngài nói lên chánh trí của ngài với bài kệ:

31. Trong núi rừng rộng lớn,

*Bị muỗi lảng đốt cắn,
Như voi đầu chiến trận,
Tại đây sống chánh niệm.*

(XXXII) Suppiya (Thera. 6)

Trong thời đức Phật tại thế, do nghiệp quá khứ, ngài được sanh trong gia đình người giữ nghĩa địa ở *Sàvatthi*. Được bạn *Sopàka* thuyết pháp cảm hóa, ngài xuất gia và chứng được quả vị cao nhất, và trong bài kệ, ngài nói lên chánh trí của ngài khi đang phấn đấu để chứng quả A-la-hán.

*32. Bị già, được không già,
Bị nung nấu, được tịnh,
Mong rằng ta sẽ được
Tịch tịnh thật tối thượng,
An ổn thật vô thượng,
Thoát khỏi các khổ ách.*

(XXXIII) Soopaka, Một Tỷ-Kheo Trẻ Con (Thera. 6)

Ngài sanh trong thời đức Phật hiện tại ở *Sàvatthi*, từ một người đàn bà rất nghèo khổ. Khi bà mẹ đau đẻ, bà bất tỉnh và người ta tưởng bà đã chết nên đem thân bà đi thiêu. Một phi nhân không cho lửa đốt cháy, làm mưa làm gió và những người thiêu thân bỏ đi. Đứa con trẻ được sanh mạnh khỏe, còn người mẹ bị chết. Vị phi nhân hóa làm người, bế đứa con và bỏ trong nhà người giữ nghĩa địa, nuôi đứa con trong một thời gian với đồ ăn thích hợp. Sau đó, người giữ nghĩa địa nhận làm con nuôi, và *Sopàka* lớn lên với *Suppiya*, con trai nhỏ của người giữ cửa. Vì ngài sanh ở nghĩa địa, nên đặt tên là *Sopàka*. Khi ngài bảy tuổi, Thế Tôn với thiên nhân thanh tịnh, vào buổi sáng, nhìn xem những ai có thiện căn tốt lành, thấy *Sopàka* và đi đến nghĩa địa. *Sopàka* được nghiệp duyên đời trước, đi đến Thế Tôn với tâm tư hoan hỷ và đánh lễ Thế Tôn, Thế Tôn thuyết pháp và *Sopàka* xin xuất gia. Sau khi được phép người cha nuôi, *Sopàka* xuất gia và được dạy tinh thương huynh đệ làm đề tài tu hành. *Sopàka* lấy đề tài này và sống ở nghĩa địa và chứng được cảnh giới thiên trung đương. Lấy cảnh giới thiên làm đề tài căn bản, ngài triển khai thiên quán và chứng được quả A-la-hán. Sau khi chứng quả, ngài làm bài kệ, trong ấy ngài nêu cho các Tỷ-kheo rõ đề tài tinh thương anh em, không có phân biệt người thân kẻ sơ. Với tất cả, tình thương phải là một, bao trùm mọi cảnh giới, mọi chúng sanh mọi thời gian:

*33. Như người mẹ tốt lành
Thương người con độc nhất,
Cũng vậy đối chúng sanh,
Đủ mọi loài, mọi chỗ,
Hãy có lòng tốt đẹp,
Thương mến và từ ái.*

(XXXIV) Posiya (Thera. 6)

Trong thời đức Phật hiện tại, ngài sanh làm con một triệu phú ở *Sàvatthi*, là em trai của Trưởng lão *Sangàmaji*. Khi lớn lên, ngài lập gia đình. Khi sanh được đứa con trai, do nghiệp duyên đời trước, ngài cảm thấy lo lắng trước vấn đề sống chết, nên ngài xuất gia, sống một mình trong rừng và tu tập đề tài bốn sự thật. Sau một thời gian, ngài chứng quả A-la-hán.

Rồi ngài đi đến *Sàvatthi* để đánh lễ Thế Tôn và về thăm lại nhà cũ, người vợ cũ cúng dường ngài và muốn cảm dỗ ngài sống lại đời sống cũ, ngài biết được dụng ý của vợ ngài nên cáo lui và về lại trong rừng, các bạn đồng tu hỏi vì sao ngài về sớm như vậy, ngài kể lại câu chuyện đã xảy ra và nói lên bài kệ:

*34. Không gần là tốt đẹp,
Kẻ trí thường biết vậy,
Từ làng đi đến rừng,
Từ rừng, ta vào nhà,
Từ đây, đừng dậy đi,
Không đoái hoài Bô-syà.*

(XXXV) Sàmannakàni (Thera. 6)

Trong thời đức Phật hiện tại, ngài sanh làm con một du sĩ và xuất gia theo đức Phật. Khi thấy đức Phật hóa hiện thân thông song hành; và nhờ thiên, ngài chứng quả A-la-hán.

Lúc bấy giờ, một du sĩ tên *Kàtiyàna*, ngài quen khi còn là cư sĩ, du sĩ này mất hết sự ủng hộ của giới cư

sĩ từ khi đức Phật được mọi người qui ngưỡng, và trở thành khốn cùng. *Kàtiyàna* đến ngài và yêu cầu ngài ủng hộ để được hạnh phúc đời này đời sau, ngài đáp: 'Hạnh phúc không liên hệ đến đời và chỉ những người hiểu biết quá trình tu chứng mới hưởng sự an lạc thuần nhất này'. Và ngài nói lên bài kệ để chứng minh sự thành đạt của ngài:

35. *Kẻ tìm lạc, được lạc,
Nếu sở hành đúng đắn,
Lại thêm được kính trọng,
Danh vọng được tăng trưởng.
Ai tu tập chánh trực,
Con đường Thánh tám ngành,
Đây là đường lộ trình,
Đạt đến cảnh bất tử.*

(XXXVI) Con Của Kumà (Thera. 6)

Trong thời đức Phật hiện tại, ngài được sanh ở xứ *Anvanti* thành *Velukanda*, và được đặt tên là *Nanda*. Nhưng vì mẹ tên *Kumà* nên ngài được gọi là con của *Kumà*. Khi nghe Tôn giả *Sàriputta* thuyết pháp, ngài xuất gia và tu tập trên sườn đồi. Nhưng chỉ sau khi nghe đức Phật thuyết pháp và sửa lại phương pháp tu tập, ngài mới chứng quả A-la-hán. Khi đã trở thành A-la-hán, ngài thấy các Tỷ-kheo khác quá lo cho thân thể, nên ngài dùng bài kệ để hướng dẫn họ theo Chánh pháp:

36. *Lành thay, điều được nghe!
Lành thay, hạnh phúc sống!
Lành thay, thường an trú!
Đời sống kẻ không nhà.
Tìm hỏi nghĩa Chánh pháp,
Làm các hạnh cung kính,
Đây là hạnh Sa-môn,
Của bậc Vô sở hữu.*

(XXXVII) Bạn Của Con Kumà (Thera. 6)

Ngài được sanh trong thời đức Phật hiện tại, tại thành *Velukanda*, trong một gia đình giàu có tên *Sudanta*. Có người nói ngài tên là *Vasulokì*. Ngài trở thành bạn thân với con của *Kumà*. Khi con của *Kumà* xuất gia, ngài nghĩ đạo của con *Kumà* không thể là đạo tầm thường nên đến nghe bậc Đạo Sư thuyết pháp. Nghe xong, ngài cảm thấy nhiều xúc động và xuất gia. Ngài cùng an trú với con của *Kumà* trên sườn đồi để tu hành.

Trong lúc ấy, nhiều Tỷ-kheo bộ hành nhiều địa phương, đều an trú tại chỗ hai vị này và tạo nên cảnh ồn ào. *Sudanta*, tâm thiền định bị chi phối, lấy sự kiện này làm đề tài để tinh tấn tu hành và nói lên bài kệ này:

37. *Bộ hành nhiều xứ sở,
Với hạnh không suy tưởng,
Thiên đót phần thiền định,
Đi khắp xứ làm gì?
Do vậy, ngăn vọng động,
Không vọng hướng, hãy thiền.*

(XXXVIII) Gavampati (Thera. 6)

Ngài được sanh trong thời đức Phật hiện tại, ngài là một trong bốn người bạn của *Yasa* (Da-xá). Khi họ nghe *Yasa* xuất gia, tất cả đều xuất gia và chứng quả A-la-hán. Rồi ngài sống ở rừng *Anjana* tại *Sàkela*, và hưởng lạc giải thoát. Khi bấy giờ, Thế Tôn đến với một số đông Tỷ-kheo tại *Anjana*. Chỗ ngủ không đầy đủ và một số Tỷ-kheo ngủ xung quanh tinh xá, trên bãi cát sông *Sarabhà*. Nửa đêm, nước sông dâng lên và các Tỷ-kheo trẻ la lớn. Thế Tôn nghe vậy, bảo *Gavampati* can thiệp, ngăn sông không cho dâng cao, khiến các Tỷ-kheo yên tâm. Vị Trưởng lão với thần túc thông của mình, làm theo lời Phật dạy, dùng dòng sông lại từ xa, khiến dòng sông dựng đứng lại như ngọn núi, do vậy ngài được mọi người biết là có thần thông. Một ngày kia, Thế Tôn đang thuyết pháp giữa một số đông người, thấy *Gavampati* vì lòng từ bi nghĩ đến đời, đức Phật tán thán các hạnh của *Gavampati* với bài kệ:

38. *Ai với thần túc thông,*

*Dừng đứng Sarabhu,
Chính Gavampati,
Không ý lại, không động,
Vượt qua mọi trời buộc,
Chư Thiên đều đánh lễ,
Bậc Đại sĩ Mâu-ni
Đã vượt qua sanh hữu.*

(XXXIX) Tissa (Thera. 6)

Trong thời đức Phật hiện tại, ngài được sanh ở *Kapilavatthu*, con người dì của đức Phật và được đặt tên là *Tissa*. Ngài xuất gia theo đức Phật, sống tại một lâm trại và tự phụ với địa vị của mình, tánh hay nóng nảy bất thường, vì vậy ngài không làm môn đệ của mình được hăng hái.

Rồi bậc Đạo Sư, với thiên nhãn thấy ngài đang ngủ há miệng liền hiện đến trước ngài, thức ngài dậy với bài kệ:

*39. Như bị kiếm chém xuống,
Như bị lửa cháy đầu,
Vị Tỷ-kheo xuất gia,
Chánh niệm, đoạn tham dục.*

(XL) Vaddhamàna (Thera. 7)

Ngài sanh ở *Vesàli*, trong gia đình một vị vua *Licchavi*, ngài trở thành một thiếu niên có tín tâm và phục vụ Tăng chúng. Về sau, khi đã xuất gia, ngài trở thành biếng nhác và được Như Lai khích lệ với bài kệ:

*40. Như bị kiếm chém xuống,
Như bị lửa cháy đầu,
Vị Tỷ-kheo xuất gia,
Chánh niệm, đoạn tham hữu.*